TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊNTHÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/HSST
Ngày 25 - 3 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- *Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Anh Ngọc
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hân - Ông Ngô Trọng Thế
- *Thư ký phiên toà*: Ông Nguyễn Công Hưng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Thành.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa*: Ông Luyện Văn Thông - Chức vụ kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 3 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm,công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2020/HSST, ngày 11 tháng 3 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2020/QĐ XXST-HS ngày 11/3/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn D (Tên gọi khác: không), Giới tính: nam - Sinh ngày 01/01/1979 tại xã P, huyện Y, tỉnh Nghệ An;Nơi ĐKHKTT và chổ ở hiện nay: xóm 5, xã P, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Đảng, đoàn thể: không; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: mù chữ; Con ông: Trần Văn H(chết); Con bà: Trần Thị Đ(chết); Anh chị em ruột trong gia đình có 03 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị D, sinh năm 1978; Có 03 con, con lớn nhất 09 tuổi, nhỏ nhất 04 tuổi; Tiền án: Ngày 28/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An tuyên phạt 08 tháng tù tại bản án số: 117/2018/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 18 tháng 05 năm 2019; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 01/08/1996 Trộm cắp tài sản công dân bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử tù có thời hạn 24 tháng tại bản án số: 14/HSST ngày 26/04/1997. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30 tháng 12 năm 1998; Ngày 09/01/1999 Trộm cắp tài sản công dân bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử tù có thời hạn 36 tháng tại bản án số: 05/HSST ngày 27/01/1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09 tháng 10 năm 2001; Ngày 14/02/2002 Trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử tù có thời hạn 5 năm tại bản án số: 22/HSST ngày 31/05/2002. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13 tháng 09 năm 2006; Ngày 01/07/2007 Trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân quận 9, thành phố Hồ Chí Minh xử tù có thời hạn 2 năm tại bản án số 114/HSST ngày 21/09/2007, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày

01 tháng 04 năm 2009; Ngày 25/06/2015 trộm cắp tài sản bị Công an huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 42 ngày 25/06/2015, phạt tiền 1.500.000đ(Một triệu năm trăm nghìn đồng); Ngày 18/03/2018 trộm cắp tài sản bị Công an xã P, huyện Y, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 01 ngày 18/03/2018, phạt tiền 1.000.000đ(Một triệu đồng). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/12/2019 đến ngày 23/12/2019 thì chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An cho đến nay.(Có mặt tại phiên tòa)

- Người bị hại: Chị Tô Thị O, sinh ngày 20/6/1964
Trú tại: xóm 3, xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An.(Vắng mặt)
+/ Chị Nguyễn Thị B, sinh ngày 09/5/1994.
Trú tại: Khối 3,thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Nghệ An.(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 14 tháng 12 năm 2019, Trần Văn D điều khiển xe máy nhãn hiệu KAISER màu xanh, BSK 37K6 – 5945 của vợ chồng Trần Văn D từ nhà ở của mình đến chợ thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Nghệ An với mục đích trộm cắp. Đến nơi Trần Văn D gửi xe máy ở bãi giữ xe trước cổng chợ rồi đi vào trong chợ, Trần Văn D phát hiện chị Nguyễn Thị B mặc một chiếc áo khoác màu đen đang đứng trước quầy bán hoa quả, trong túi áo phía bên phải có một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI NOVA 3E, màu đen. Thấy vậy, Trần Văn D đi lại gần áp sát dùng tay phải móc lấy trộm chiếc điện thoại của chị B rồi cất giấu vào trong túi quần bên phải của minh.

Sau khi lấy trộm được điện thoại của chị Nguyễn Thị B, Trần Văn D tiếp tục điều khiển xe máy đi đến chợ S thuộc xóm 3, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An để tiếp tục tìm tài sản trộm cắp. Trần Văn D gửi xe máy ở bãi giữ xe trước cổng chợ rồi vào trong chợ tìm tài sản trộm cắp. Khi đi vào trong chợ Trần Văn D phát hiện chị Tô Thị O mặc một chiếc áo khoác màu nâu xám đang đi dạo trong chợ, bên trong túi áo phía bên phải có một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu nâu xám.Trần Văn D đi lại gần áp sát rồi dùng tay phải móc lấy trộm chiếc điện thoại, sau đó cất giấu vào trong túi quần bên phải của mình. Sau khi lấy trộm được điện thoại, Trần Văn D ra khỏi chợ lấy xe mô tô đi đến thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Nghệ An để tiếp tục tìm tài sản trộm cắp. Khi Trần Văn D đang điều khiển xe máy đi đến khu vực khối 3, thị trấn Yên Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Thành bắt giữ người cùng tang vật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số:52/KL-HĐĐGTS ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong điều tra tố tụng hình sự huyện Yên Thành kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI NOVA 3E màu đen, số IMEI: 86707033930734, máy đã qua sử dụng, hiện còn sử dụng được, có giá trị: 2.100.000đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL màu nâu

xám, có số IMEI 1: 356781094833154, số IMEI 2: 356781094833162, máy đã qua sử dụng, hiện còn sử dụng được, có giá trị: 150.000 đồng.

-Vật chứng vụ án: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI NOVA 3E màu đen, số IMEI: 86707033930734, máy đã qua sử dụng, hiện còn sử dụng được; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL màu nâu xám, có số IMEI 1: 356781094833154, số IMEI 2: 356781094833162, máy đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Nguyễn Thị B và chị Tô Thị O, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã trả lại cho các bị hại.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu KAISER màu xanh, BSK 37K6 -5945 Trần Văn D làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản là tài sản chung vợ chồng, quá trình D sử dụng xe để đi trộm cắp chị Nguyễn Thị D vợ của Trần Văn D không biết, nên cơ quan trả lại cho chị D.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu gì về đền bù dân sự .

Tại bản cáo trạng số: 32/CT-VKS-HS, ngày 11 tháng 03 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An truy tố Trần Văn D về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị xử lý đối với bị cáo như sau:

-Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Văn D từ 09 đến 12 tháng tù.

- Vật chứng vụ án: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI NOVA và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL là vật chứng của vụ án, là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị B và chị Tô Thị O, cơ quan đã trả lại cho họ trong quá trình điều tra là đúng.

Chiếc xe máy nhãn hiệu KAISER màu xanh, BSK 37K6 -5945 Trần Văn D làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản là tài sản cửa vợ chồng Trần Văn D, khi Trần Văn D lấy xe để đi thực hiện hành vi trộm cắp vợ của bị cáo không biết được, cơ quan điều tra đã trả lại cho vợ Trần Văn D là đúng quy định pháp luật.

-Trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu gì về đền bù dân sự, nên miễn xét.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định tại Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo không tranh luận đối đáp gì với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát, bị cáo đề nghị hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ buộc tội: Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 14/12/ 2019, Trần Văn D điều khiển xe máy của vợ chồng từ nhà của mình đến khu vực chợ thị trấn Y, huyện Y với mục đích trộm cắp tài sản. Vào chợ Trần Văn D quan sát thấy chị Nguyễn Thị B đang đang bỏ 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI NOVA 3E, màu đen trong túi áo phía bên phải, Trần Văn D đã áp sát lén lút

móc trộm của chị Nguyễn Thị B chiếc điện thoại nêu trên và bỏ vào túi quần bên phải của mình đang mặc. Sau khi trộm được điện thoại của chị B, Trần Văn D tiếp tục điều khiển xe máy đi xuống chợ S thuộc xóm 3, xã H, huyện Y để tiếp tục trộm cắp. Trần Văn D vào trong chợ quan sát thấy bên túi áo phía bên phải của chị Tô Thị O đang đi trong chợ có một chiếc điện thoại nhãn hiệu VIETTEL, màu nâu xám đang để trong túi, Trần Văn D áp sát, dùng tay móc trộm chiếc điện thoại của chị Tô Thị O. Lấy trộm được điện thoại của chị O, Trần Văn D ra khỏi chợ lấy xe máy đi đến thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Nghệ An để tiếp tục tìm tài sản trộm cắp thì bị Công an huyện Yên Thành bắt giữ người cùng vật chứng. Giá trị chiếc điện thoại của chị Nguyễn Thị B được Hội đồng định giá kết luận có giá trị 2.100.000 đồng, điện thoại của chị Tô Thị O được Hội đồng định giá xác định có giá trị 150.000.000 đ. Hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản của chị B, chị O của bị cáo Trần Văn D đã phạm tội trộm cắp tài sản,Trần Văn D phải chịu trách nhiệm hình sự về hai hành vị trộm cắp tài sản với tổng tổng giá trị tài sản 2.250.000 đồng, trong đó chiếm đoạt chiếc điện thoại của chị B có giá trị 2.100.000 đồng, chiếm đoạt điện thoại chị O có giá trị 150.000 đồng.

Trên cơ sở lời khai nhận của Trần Văn D, lời khai của các bị hại, vật chứng thu được, kết quả định giá tài sản và các chứng cứ khác đã thu thập được, Cơ quan điều tra đã xác định Trần Văn D phạm tội Trộm cắp tài sản, nên Cơ quan điều tra, điều tra viên đã tiến hành các hoạt động tố tụng theo qui định của pháp luật tố tụng hình sự như quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, áo dụng biện pháp ngăn chặn đối với Trần Văn D, lấy lời khai, hỏi cung bị can, lấy lời khai của các bị hại để làm cơ sở để xử lý đối với Trần Văn D về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Trên cơ sở điều tra và các chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố Trần Văn D về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng.

Đây và một vụ án thuộc loại án ít nghiêm trọng, hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản của các bị hại do Trần Văn D thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh xem thường pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến quyền sử hữu tài sản của công dân được nhà nước và pháp luật bảo vệ. Bị cáo Trần Văn D là đối tượng có nhân thân xấu đã nhiều lần bị xét xử và xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, chiếm đoạt tài sản. Nay tiếp tục phạm tội điều này cho thấy ý thức chấp hành pháp luật kém,kho cải tạo, ngựa quen đường cũ, nên cần xử lý nghiêm với hình phạt tương xứng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đang có một tiền án, thực hiện hai hành vi trộm cắp là những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự qui định tại điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Từ sự phân tích đánh giá nêu trên, thấy rằng cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục đối với bị cáo. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm

2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên cũng cần xem xét giảm nghẹ một phần hình phạt đối với bị cáo, chỉ xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù là đủ nghiêm.

[5] Vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI NOVA 3E màu đen và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL màu nâu xám, đã qua sử dụng. Cơ quan điều tra xác định hai chiếc điện thoại này là tài sản của chị Nguyễn Thị B, chị Tô Thị O nên cơ quan điều tra đã tiến hành trả lại cho các bị hại trong quá trình điều tra là đúng.

Chiếc xe mô tô do Trần Văn D làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản là tài sản của vợ chồng Trần Văn D. Khi Trần Văn D lấy xe để đi thực hiện hành vi trộm cắp chị Trần Văn D không không biết Trần Văn D dùng để đi thực hiện hành vi trộm cắp, nên cơ quan điều tra đã trả lại cho vợ Trần Văn D là đúng quy định pháp luật.

[6]Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Nguyễn Thị B, chị Tô Thị O không yêu cầu gì đối với bị cáo, nên miễn xét.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn D 01(Một) năm 03(Ba) tháng về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo(ngày 14/12/2019)

2. Án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án

Buộc: Bị cáo Trần Văn D phải nộp 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo lên toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Những người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo lên toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án do tòa án tống đạt.

Nơi nhận:
- VKSND H. Yên Thành;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- THADS Yên Thành;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Vũ Anh Ngọc